TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2025/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Giao, ông Trần Vũ Hà.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Hoàng Phương Loan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2025/TLST-HS ngày 09/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2025/QĐXXST-HS ngày 16/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1994 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số nhà E Â, phường E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị M (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/8/2025, bị bắt do phạm tội quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị tạm giam về hành vi này, theo Lệnh tạm giam số 2907/LTG-CSMT ngày 27/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại*: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1996 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số A M, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Đặng Thị Tường V, sinh năm 2001 (có mặt).
Địa chỉ: Số E N, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Phạm Ngọc S, sinh năm 1977 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số E Â, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn N và chị Đặng Thị Tường V kết hôn vào năm 2022, có 01

con chung là cháu Nguyễn Đặng Tuệ A, sinh năm 2023 nhưng sau đó đã ly hôn, cháu Tuệ A do chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị V có tình cảm yêu đương với bị cáo Nguyễn Văn T.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2025, sau khi đi ăn uống về thì anh Nguyễn Văn N nhờ anh Trần Trương Quốc B sinh năm 2006, trú tại số nhà E, đường G, phường B, tỉnh Đắk Lắk, chở đến nhà Trường để gặp con gái. Khi đến nơi anh N nhìn thấy cháu Tuệ A và chị V đang ngồi chơi ở trong nhà Trường, anh N đứng ngoài cổng và nói chị V "*sao giờ này còn chưa cho con về ngủ, cho nó về ngủ đi*" và đòi vào nhà Trường đón cháu Tuệ A về. Lúc này, chị V thấy anh N đã uống rượu bia nên chị V đã dùng tay kéo cổng lại không cho anh N vào nhà, thì anh N tiếp tục cãi nhau với chị V và cầm nón bảo hiểm đang đội trên đầu ném qua cổng hướng vào người T, nhưng không trúng, anh N nói với T "*giờ mày thích cái gì, con chó giờ này mày thích sao, đụ má mày tao nè*", thấy vậy T liền nói "*sao, có gì không, mày là cái gì mà đến đây quậy, mày vào đây tao đánh chết mày*", sau đó hai bên cãi vã với nhau. Lúc này, anh Phạm Ngọc S (là anh cùng mẹ khác cha với T) đang ngủ trong nhà, thấy ồn ào nên đi ra ngoài xem, thấy anh N và T đang cãi nhau, thách thức đánh nhau nên anh S đi vào nhà lấy 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 40cm từ trong nhà bếp chạy ra với mục đích hù dọa đuổi anh N về, rồi anh S nói với anh N "*cái gì mà ồn ào vậy, mày đến nhà tao quậy à, mày bước vào đây tao chém chết mày*". Sau đó, anh N dùng tay kéo cổng nhà Nguyễn Văn T ra chỉ tay lên đầu và thách thức với anh S "*mày thích sao không, chỗ này nhiều máu nè*", sau khi anh N nói xong T cầm cái ghế bằng kim loại, lưng tựa bằng lưới màu đen, kích thước (40x60)cm, đánh 01 cái từ trên xuống dưới trúng vào phần trán của anh N, làm anh N bị một vết thương hở chảy máu ở phần trán, trên lông mày bên trái. Sau khi bị đánh anh N lùi lại đi ra ngoài đường, T tiếp tục cầm ghế đuổi theo anh N, anh S thấy vậy cũng cầm dao đi theo. Chị V liền ôm anh S lại, nên anh S đi vào nhà. T tiếp tục cầm ghế đuổi theo và dùng ghế đánh một cái nữa trúng vào đầu anh N nhưng không gây ra thương tích gì. Anh N dùng tay giật cái ghế trên tay T, T liền dùng chân đạp 01 cái trúng vào người anh N, làm anh N bị ngã xuống đường và bị một vết trầy xước ở ngón tay áp út bên phải, sau đó anh N đứng dậy cầm ghế đuổi theo T để đánh lại, nhưng T bỏ chạy nên anh N không đánh được. Anh B thấy anh N bị chảy nhiều máu nên đưa anh N đến Bệnh viện Đ để khâu vết thương.

Cơ quan điều tra tạm giữ đồ vật, tài liệu sau: 01 ghế xếp bằng kim loại, lưng ghế bằng lưới màu đen, có kích thước (40x60)cm; 01 con dao dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, rộng 7,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 12cm, đường kính 03cm.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 385/KLTTCT-PY ngày 09/6/2025, Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đ kết luận:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/08/2019 của Bộ Y: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn N tại thời điểm giám định là: 7% (bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

+ Kết luận khác:

Vết thương để lại sẹo dạng hình chân chim vùng trán cung mày trái, kích thước 6cm x 0,2cm, tỷ lệ 6%.

Vết xây xước da để lại sẹo nằm chéo mặt mu đốt 1 ngón IV bàn tay phải, kích thước 2cm x 0,2cm, tỷ lệ 1%.

+ Vật tác động: Vật tày cứng, có cạnh.

+ Cơ chế hình thành thương tích:

Vết thương để lại sẹo dạng hình chân chim vùng trán cung mày trái, do vật tày, cứng, có cạnh tác động trực tiếp gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái qua phải.

Vết xây xước da để lại sẹo nằm chéo mặt mu đốt 1 ngón IV bàn tay phải, do vật tày, cứng, có cạnh, tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 08/8/2025, Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: 01 con dao bằng kim loại, có hiệu "NHÍP XE" (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ gửi giám định là "Dao sắc" thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" theo Thông tư 75/2024/TT/BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C. Việc xác định con dao trên có phải là vũ khí quân dụng hay không, không thuộc thẩm quyền của Cơ quan giám định.

Tại Kết luận giám định số 214/KL-KTHS ngày 10/9/2025, Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

+ Thiết bị lưu trữ (USB) (Kí hiệu: A): Trích xuất được 01 tập tin video có tên "videol", dung lượng 5,29 MB (5.547.054 bytes), phần mở rộng ".mp4", mã MD5: 37CF5C7CA3A0310425BECAF51D6DB9D0.

+ Tập tin video có tên "videol", dung lượng 5,29 MB (5.547.054 bytes), phần mở rộng ".mp4", mã MD5: 37CF5C7CA3A0310425BECAF51D6DB9D0: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Ngày 15/7/2025, anh Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố đối với Nguyễn Văn T. Về trách nhiệm dân sự, anh Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí cứu chữa, tổn thất tinh thần tương ứng với số tiền 50.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-KV1 ngày 09/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng; về trách nhiệm dân sự, bị cáo không đồng ý bồi thường số tiền 50.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo quy định của pháp luật.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ

nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích":

- *Về hình phạt*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích".

- *Về biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự:

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 01 ghế xếp bằng kim loại, kích thước (40x60)cm, là hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại; trả lại cho anh Phạm Ngọc S 01 con dao dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, rộng 7,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 12cm, đường kính 03cm.

+ Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng thiệt hại về sức khỏe. Do bị hại không giao nộp được tài liệu, chứng cứ về chi phí điều trị, cứu chữa nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2025, tại số nhà E, đường Â, phường E, tỉnh Đắk Lắk, anh Nguyễn Văn N đến nhà bị cáo để gây sự, chửi bới nên Nguyễn Văn T đã dùng 01 cái ghế xếp bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) đánh vào vùng trán anh N và dùng chân đạp 01 cái trúng vào người anh N, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7%.

Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11%, nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng hung khí nguy hiểm...".

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội có một phần lỗi của bị hại do có lời nói, hành vi không đúng mực; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự:

[5.1] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc ghế xếp bằng kim loại, lưng ghế bằng lưới màu đen, kích thước (40x60)cm, là tài sản của bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại và 01 con dao dài 40cm là tài sản của anh Phạm Ngọc S sử dụng nhằm mục đích hù dọa anh Nguyễn Văn N, những tài sản này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[5.2] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng nhưng không giao nộp tài liệu, chứng cứ để chứng minh về chi phí cứu chữa, tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc. Bị hại chỉ cung cấp được 01 Đơn thuốc và 02 Phiếu thu đều ghi ngày 15/5/2025 tại Bệnh viện Đ, thể hiện tổng số tiền viện phí là 275.373 đồng (bút lục 97-99).

Căn cứ vào mức độ thương tích của bị hại, yếu tố lỗi của các bên, chi phí thực tế trong việc cứu chữa, tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn N số tiền 15.200.000 đồng, trong đó:

+ Chi phí cứu chữa: 2.000.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập (05 ngày, theo mức thu nhập trung bình 300.000 đồng/ngày): 05 x 300.000 đồng = 1.500.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần (05 tháng lương cơ sở): 05 x 2.340.000 đồng = 11.700.000 đồng.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 760.000 đồng (15.200.000 đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T**: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

[2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự:

[2.1] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với:

+ 01 chiếc ghế xếp bằng kim loại, lưng ghế bằng lưới màu đen, kích thước (40x60)cm, là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T.

+ 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, rộng 7,5cm, cán bằng gỗ hình trụ dài 12cm, đường kính 03cm, là tài sản của anh Phạm Ngọc S.

(*Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Đắk Lắk*)

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn N số tiền 15.200.000 đồng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; trường hợp không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 760.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc

bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 1;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng